

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG  
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 21/7/2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Quyết định chủ trương đầu tư đối với 06 dự án:

- Dự án: Xây dựng nhà ăn UBND huyện Yên Dũng và các hạng mục phụ trợ.
- Dự án: Cải tạo đài tưởng niệm liệt sỹ huyện Yên Dũng.
- Dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 1 xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
- Dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 2 xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
- Dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 4 xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
- Dự án: Giải phóng mặt bằng để mở rộng khuôn viên Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

*(chi tiết theo mục A, phụ lục I, II, III, IV, V, VI kèm theo)*

2. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 11 dự án:

- Dự án: Đường kết nối từ đường Hoàng Hoa Thám thị trấn Nham Biền và

thôn Phùng Hưng xã Tư Mại.

- Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị số 2 - thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng.

- Dự án: Hoàn thiện Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn mới tại thôn An Thịnh, xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng.

- Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Yên Tập Bến, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng.

- Dự án: Hoàn thiện hạ tầng khu dân cư mới thôn Nhất, xã Cảnh Thụy và khu 1 khu dân cư mới xã Tư Mại, huyện Yên Dũng.

- Dự án: Trung tâm Hành chính công huyện Yên Dũng.

- Dự án: Xây dựng hội trường UBND huyện Yên Dũng.

- Dự án: Hoàn thiện hệ thống cấp điện khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 2).

- Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 4).

- Dự án: Đường giao thông từ bãi rác Ngọc Hà đi đê Trung Ương, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng.

- Dự án: Cứng hóa đường từ thôn Tràng An, xã Yên Lư đi quốc lộ 17, huyện Yên Dũng.

*(chi tiết theo mục B, phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX, X, XI kèm theo)*

## **Điều 2.**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và cấp xã tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Yên Dũng khóa XX, kỳ họp thứ 2 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND, TT UBND tỉnh (b/c);
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- ĐB HĐND huyện khóa XX;
- VP HU, các Ban xây dựng Đảng;
- MTTQ và các đoàn thể nhân dân;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan TW, tỉnh đóng trên địa bàn;
- Trang thông tin điện tử huyện Yên Dũng;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- VP: LĐ, CV HĐND.
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Thạch Văn Chung**



## PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

### PHỤ LỤC I

**Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà ăn UBND huyện Yên Dũng và các hạng mục phụ trợ**

*(kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 18/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Xây dựng nhà ăn UBND huyện Yên Dũng và các hạng mục phụ trợ.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.
3. Mục tiêu đầu tư:  
Đáp ứng cơ sở, vật chất cho công tác hậu cần thường xuyên cho cán bộ nhân viên khối ủy ban, huyện ủy, đoàn thể, khách về làm việc và cho các buổi làm việc hội họp, liên hoan giao lưu văn hóa văn nghệ, chính trị và các hoạt động khác. Tạo không gian kiến trúc mới phù hợp với tổng thể xung quanh.
4. Nội dung và quy mô đầu tư:
  - Hạng mục nhà ăn UBND huyện: Xây mới với tổng diện tích sàn khoảng: 2.036m<sup>2</sup>; Diện tích tầng 1 khoảng: 724m<sup>2</sup>; Diện tích tầng 2 khoảng: 689m<sup>2</sup>; Diện tích tầng 3 khoảng: 623m<sup>2</sup>. Chiều cao tầng: Tầng 1 cao: 4,5m; Tầng 2 cao: 4,2m; Tầng 3 cao: 3,9m; với thông số kỹ thuật và công năng chủ yếu dự kiến như sau:
    - Công trình được xây với quy mô 3 tầng: Tầng 1 và tầng 2 dùng để phục vụ ăn uống, tầng 3 bố trí làm nơi lưu trú của khách khi đến công tác.
    - Kết cấu cột, dầm sàn BTCT kết hợp tường xây gạch không nung.
    - Phương án kiến trúc: được thiết kế lối kiến trúc tân cổ điển, sử dụng hệ phào chỉ, đường nét hoa văn thể hiện được sự hoành tráng, ăn nhập với hình thức kiến trúc các công trình xung quanh.
    - Hạng mục phụ trợ: Đầu tư xây dựng Sân đường nội bộ, công tường rào, cảnh quan cây xanh, vỉa hè, trạm bơm, bể nước ngầm, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện, PCCC ngoài nhà.
    - Phần cung cấp thiết bị: Công trình được bố trí cung cấp các thiết bị thiết yếu đáp ứng công năng sử dụng.
5. Nhóm dự án: Nhóm C.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 31.616.922.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi một tỷ, sáu trăm mười sáu triệu, chín trăm hai mươi hai nghìn đồng*).
7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
9. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021-2023.



## PHỤ LỤC II

### Chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo đài tưởng niệm liệt sỹ huyện Yên Dũng

(theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Cải tạo đài tưởng niệm liệt sỹ huyện Yên Dũng.
2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.
3. Mục tiêu đầu tư:

Việc cải tạo đài tưởng niệm liệt sỹ huyện Yên Dũng vừa thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc, vừa góp phần giáo dục truyền thống cách mạng vẻ vang của đất nước cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau. Ngoài ra, công trình được đầu tư thêm một số hạng mục như khuôn viên, đèn chiếu sáng cũng góp phần làm tăng vẻ đẹp cảnh quan đô thị, làm phong phú cuộc sống văn hoá tinh thần của cư dân trên địa bàn.

#### 4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Bóc lớp ốp hiện trạng sau đó ốp đá granit, nền tường đế đài, thân đài, bậc lên đài.
- Cải tạo bậc lên xuống: Vệ sinh lát lại một số bậc lên xuống, ốp đá granit tường thành bậc chiều nghi 2 bên bậc lên xuống.
- Cải tạo sân tượng đài và các cấp: Bóc lớp gạch lát hiện trạng sau đó tân nền khu tạo cốt, nền đường, sân lát đá xanh thanh hóa băm mặt, diện tích khoảng 2.500m<sup>2</sup>.
- Cải tạo sân tượng đài chia phân khu trồng cây kết hợp với đường nội bộ. Các bồn trồng hoa xây gạch sau đó ốp đá granit.
- Cải tạo phần tường rào phía tường B40, cải tạo các phần tường rào hiện trạng thành tường hoa sắt dài 65m.
- Cải tạo nhà bia tưởng niệm (sơn và ốp lát lại)
- Bổ sung hệ thống điện chiếu sáng khuôn viên.
- Lát vỉa hè gạch giả đá, diện tích khoảng 600m<sup>2</sup>.

#### 5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 31.020.330.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi một tỷ, không trăm hai mươi triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2023.



### PHỤ LỤC III

**Chủ trương đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 1 xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang**

*(kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 1 xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng.

3. Mục tiêu đầu tư:

Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để làm cơ sở tổ chức đấu giá lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư mới theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Quy mô giải phóng mặt bằng khoảng 3,55ha;

- Địa điểm dự án thuộc thôn Tây, xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, nằm trong quy hoạch chung xây dựng trấn Neo (nay là thị trấn Nham Biền), huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đến năm đến năm 2035 (tỷ lệ 1/5000).

- Phạm vi thực hiện:

+ Phía Bắc: Giáp ruộng lúa, khu vực canh tác nông nghiệp thôn Nhất và thôn Tây, xã Cảnh Thụy;

+ Phía Nam: Giáp đường tỉnh ĐT.398.

+ Phía Đông: Giáp khu dân cư hiện trạng thôn Nhất, trường mầm non và trường tiểu học xã Cảnh Thụy;

+ Phía Tây: Giáp ruộng lúa, khu vực canh tác nông nghiệp thôn Nhất, thôn Tây, xã Cảnh Thụy.

- Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với các loại đất (đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, đất ở...), tài sản trên đất và các công trình hạ tầng kỹ thuật (nếu có) nằm trong ranh giới thực hiện dự án.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 12.086.035.000 đồng (*Bằng chữ: Mười hai tỷ, không trăm tám mươi sáu triệu, không trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2022.



## PHỤ LỤC IV

**Chủ trương đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 2 xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang**

*(kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 08/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 2 xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
2. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng.
3. Mục tiêu đầu tư:  
Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để làm cơ sở tổ chức đấu giá lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư mới theo quy hoạch đã được phê duyệt.
4. Nội dung và quy mô đầu tư:
  - Quy mô thực hiện dự án khoảng 9,7ha;
  - Địa điểm: Khu đất nằm phía Nam ĐT.299 thuộc thôn Tân Mỹ, thôn Bầy và một phần diện tích thôn Đông, xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng.
  - Phạm vi thực hiện:
    - + Phía Đông: Giáp đất canh tác nông nghiệp thôn Tân Mỹ, xã Cảnh Thụy.
    - + Phía Tây: Giáp đất canh tác nông nghiệp thôn Tân Mỹ, và thôn Bầy, xã Cảnh Thụy.
    - + Phía Nam: Giáp khu dân cư hiện trạng thôn Tân Mỹ xã Cảnh Thụy.
    - + Phía Bắc: Giáp với ĐT.299 đoạn qua địa phận xã Cảnh Thụy.
  - Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với các loại đất (đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, đất ở...), tài sản trên đất và các công trình hạ tầng kỹ thuật (nếu có) nằm trong ranh giới thực hiện dự án.
5. Nhóm dự án: Nhóm C.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 32.999.463.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi hai tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng*).
7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
9. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021-2022.



## PHỤ LỤC V

**Chủ trương đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 4 xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang**

*(kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư số 4 xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng.

3. Mục tiêu đầu tư:

Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để làm cơ sở tổ chức đấu giá lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư mới theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Quy mô thực hiện dự án khoảng 6,7ha;

- Địa điểm: Thuộc thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng.

- Phạm vi thực hiện:

+ Phía Bắc: Giáp dân cư hiện trạng thôn Quyết Tiến và trường tiểu học xã Tiên Phong;

+ Phía Nam: Giáp ruộng canh tác thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phong;

+ Phía Đông: Giáp khu dân cư hiện trạng và ruộng canh tác thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phong;

+ Phía Tây: Giáp khu công nghiệp Song Khê Nội Hoàng, thuộc địa phận xã Tiên Phong.

- Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với các loại đất (đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, đất ở...), tài sản trên đất và các công trình hạ tầng kỹ thuật (nếu có) nằm trong ranh giới thực hiện dự án.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư dự án: 22.803.052.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi hai tỷ, tám trăm linh ba triệu, không trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

9. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2022.



## PHỤ LỤC VI

**Chủ trương đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng để mở rộng khuôn viên Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang**

*(kèm theo Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Giải phóng mặt bằng để mở rộng khuôn viên Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
2. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Yên Dũng.
3. Mục tiêu đầu tư:  
Việc Giải phóng mặt bằng để mở rộng khuôn viên Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang nhằm mở rộng khuôn viên, giảm ô nhiễm tiếng ồn. Khắc phục tình trạng che lấp tầm nhìn của các tòa nhà làm việc xung quanh khu đất. Từng bước hoàn thiện, đồng bộ cảnh quan khuôn viên Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Yên Dũng.
4. Nội dung và quy mô đầu tư:  
Quy mô giải phóng mặt bằng khoảng 1.778,5m<sup>2</sup> đất dịch vụ thương mại và các công trình trên đất.
5. Nhóm dự án: Nhóm C.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 33.638.388.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi ba tỷ, sáu trăm ba mươi tám triệu, ba trăm tám mươi tám nghìn đồng*).
7. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.
8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.
9. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2023.





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG QUYẾT ĐỊNH CHỈNH CHỮ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**  
**PHỤ LỤC I**  
**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường kết nối từ đường Hoàng Hoa Thám thị trấn Nham Biền và thôn Phùng Hưng xã Tư Mại**  
*(kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Đường kết nối từ đường Hoàng Hoa Thám thị trấn Nham Biền và thôn Phùng Hưng xã Tư Mại.

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.

3. Nội dung điều chỉnh:

3.1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 11.359.424.000 đồng (*Bằng chữ: Mười một tỷ, ba trăm năm mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi tư nghìn đồng*).

3.2. Điều chỉnh quy mô đầu tư thành:

\* Hạng mục: Giao thông:

- Đầu tư xây dựng mới tuyến đường nối từ đường Hoàng Hoa Thám thị trấn Nham Biền và thôn Phùng Hưng, xã Tư Mại với tổng chiều dài khoảng 530m gồm 02 tuyến, tuyến 1 dài khoảng 410m, tuyến 2 dài khoảng 120m có quy mô mặt cắt ngang như sau:

+ Tuyến 1: Chiều rộng nền đường  $B_{nền} = 16,0m$ , chiều rộng mặt đường  $B_{mặt} = 7,0m$ , chiều rộng hè đường  $B_{hè} = 2 \times 4,5m$ , độ dốc ngang mặt đường  $I_{mặt} = 2\%$ , độ dốc ngang hè đường  $I_{hè} = 1,5\%$ .

+ Tuyến 2: Chiều rộng nền đường  $B_{nền} = 19,5m$ , chiều rộng mặt đường  $B_{mặt} = 10,5m$ , chiều rộng hè đường  $B_{hè} = 2 \times 4,5m$ , độ dốc ngang mặt đường  $I_{mặt} = 2\%$ , độ dốc ngang hè đường  $I_{hè} = 1,5\%$ .

+ Kết cấu mặt đường dùng kết cấu áo đường mềm thảm BTNC 01 lớp với hàm lượng nhựa 5%. Móng đường gồm 02 lớp cấp phối đá dăm loại I và loại II chiều dày mỗi lớp 15cm. Nền đường đắp đất cấp III độ chặt K98.

+ Hè đường đắp đất cấp III lu nền độ chặt K90, kết hợp bó vỉa bê tông, vuốt nối vào các đường nhánh đảm bảo giao thông êm thuận, thông suốt.

+ Bố trí biển báo, sơn kẻ đường đảm bảo an toàn giao thông.

\* Hạng mục: Thoát nước:

- Bố trí hệ thống thoát nước trên hè bằng cống tròn BTCT kích thước từ D600 đến D1500 kết hợp với công ngang đường D400 và hố ga thu nước đảm bảo tiêu thoát nước cho khu vực. Hố ga gồm 02 loại hố ga xây gạch BTKN và hố ga BTCT đổ tại chỗ. Tổng chiều dài hệ thống thoát nước khoảng 800m.

- Cửa xả bố trí hợp lý theo Quy hoạch, kết cấu cửa xả xây bằng đá hộc vữa xi măng cát vàng mác 100#.

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của Hội đồng Nhân dân huyện Yên Dũng về việc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng giai đoạn 2021-2025.



## PHỤ LỤC II

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị số 2 - thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng**

Quyết định số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị số 2 - thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng.

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.

3. Nội dung điều chỉnh:

3.1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 136.233.926.000 đồng (*Một trăm ba mươi sáu tỷ, hai trăm ba mươi ba triệu, chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

3.2. Điều chỉnh quy mô đầu tư thành:

Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật trên khu đất có diện tích khoảng 8,52ha, bao gồm các hạng mục: San nền, đường giao thông, cấp thoát nước, cấp điện, hệ thống thông tin liên lạc....

3.2.1. San nền:

San nền bằng đất cấp III, độ chặt san nền yêu cầu  $K = 0,90$ .

3.2.2. Đường giao thông:

Mạng lưới giao thông trong khu vực dự án tuân thủ theo quy hoạch chi tiết được duyệt gồm 9 tuyến đường tổng chiều dài khoảng 1,95km gồm: đường gom, đường khu vực, đường nội bộ.

- Tuyến D01: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 323,42\text{m}$ ;
- Tuyến D02: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 182,32\text{m}$ ;
- Tuyến D03: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 144,13\text{m}$ ;
- Tuyến D04: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 283,91\text{m}$ ;
- Tuyến N01: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 257,08\text{m}$ ;
- Tuyến N02: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 202,32\text{m}$ ;
- Tuyến N03: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 202,32\text{m}$ ;
- Tuyến N04: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 147\text{m}$ ;
- Tuyến N05: Chiều dài tuyến (bao gồm cả các nút giao)  $L = 208,55\text{m}$ ;

Dự án bao gồm các loại mặt cắt như sau:

- Tuyến D01 (Mặt cắt 1-1): Chiều rộng nền đường  $B_{\text{nền}} = 16,5\text{m}$ , trong đó: Chiều rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}} = 9,0\text{m}$  dốc 2 mái, dải phân cách  $B_{\text{PC}} = 1,5\text{m}$ , hè đường bên trái  $B_{\text{hè}} = 6,0\text{m}$ );

- Tuyến N03 (Mặt cắt 2-2): Chiều rộng nền đường  $B_{\text{nền}} = 36,0\text{m}$ , trong đó: Chiều rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}} = 2 \times 10\text{m} = 20\text{m}$ , dải phân cách  $B_{\text{PC}} = 4,0\text{m}$ , hè đường hai bên  $B_{\text{hè}} = 2 \times 6,0\text{m} = 12,0\text{m}$ ;

- Tuyến N01 (Mặt cắt 3-3): Chiều rộng nền đường  $B_{\text{nền}} = 30,0\text{m}$ , trong đó: Chiều rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}} = 18,0\text{m}$ , hè đường hai bên  $B_{\text{hè}} = 2 \times 6,0\text{m} = 12,0\text{m}$ ;



Tuyến N05 (Mặt cắt 4-4): Chiều rộng nền đường  $B_{nền} = 28,0\text{m}$ , trong đó: Chiều rộng mặt đường  $B_{mặt} = 22,0\text{m}$  (phần mặt đường rộng 11m, phần bãi đỗ xe rộng 11m), hè đường một bên  $B_{hè} = 6,0\text{m}$ ;

Tuyến D02, D03, N04 (Mặt cắt 5-5): Chiều rộng nền đường  $B_{nền} = 20,0\text{m}$ , trong đó: Chiều rộng mặt đường  $B_{mặt} = 8,0\text{m}$ , hè đường hai bên  $B_{hè} = 2 \times 6,0 = 12,0\text{m}$ ;

- Tuyến N02 (Mặt cắt 4A-4A): Chiều rộng nền đường  $B_{nền} = 20,0\text{m}$ , trong đó: Chiều rộng mặt đường  $B_{mặt} = 11,0\text{m}$ , bao gồm bãi đỗ xe (phần mặt đường đường rộng 8m, phần bãi đỗ xe rộng 3m), hè đường bên trái  $B_{hè} = 6,0\text{m}$ , hè đường bên phải  $B_{hè} = 3,0\text{m}$ ;

- Tuyến N02, D04 (Mặt cắt 4B-4B, 5A-5A): Chiều rộng nền đường  $B_{nền} = 20,0\text{m}$ , trong đó: Chiều rộng mặt đường  $B_{mặt} = 8,0\text{m}$ , hè đường hai bên  $B_{hè} = 2 \times 6,0 = 12,0\text{m}$ .

*\* Kết cấu nền, mặt đường*

- Nền đường: Nền đường được đắp bằng đất cấp 3 hệ số đầm lèn K98, K95, K90.

- Kết cấu mặt đường: Kết cấu dự kiến là bê tông nhựa trên lớp cấp phối đá dăm.

\* Hè đường, rãnh biên, bó vỉa: Hoàn thiện hè đường, bo hè đường, hồ trồng cây (chưa đầu tư trồng cây xanh).

\* An toàn giao thông: Thiết kế tuân thủ theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

*3.2.3. Cấp nước và PCCC:*

- Giai đoạn này chỉ thực hiện thiết kế ống cấp nước phân phối kết hợp với trụ cứu hoả, sử dụng đường ống phân phối chính HDPE D160 dài khoảng 115m và D110 dài khoảng 292m. Các đoạn ống phân phối qua đường được luồn trong ống thép D150-D250 để bảo vệ ống.

- Cấp nước chữa cháy: Hạng cấp nước cứu hoả được đầu nối vào mạng lưới cấp nước phân phối HDPE D110. Các hạng cứu hoả được bố trí trên phần hè của các tuyến đường, khoảng cách giữa các trụ cứu hoả trung bình 100-120m.

*3.2.4. Thoát nước mưa:*

- Hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải được thiết kế riêng biệt. Nước mưa được thu về phía các giếng thu và chảy vào hệ thống cống tròn BTCT đặt ngầm dưới hè đường; hệ thống giếng thu nước được bố trí cách nhau trung bình khoảng 30m/giếng. Đường ống thoát nước mưa sử dụng cống tròn BTCT đúc sẵn đường kính từ D400 dài khoảng 417m đến D1500 dài khoảng 729m. Lưu vực thoát nước chính sẽ thoát vào hệ thống kênh điều hòa ở phía Nam sau đó theo tuyến cống hộp hoàn trả  $2 \times (2 \times 3\text{m})$  để thoát vào mương đất hiện trạng ở phía Đông (theo QHC là hồ điều hòa công viên của thị trấn).

*\* Giải pháp hoàn trả mương tiêu nước:*

- Hai tuyến mương tiêu đất chảy vào khu đất quy hoạch ở phía Tây Bắc và Đông Bắc theo hướng Bắc Nam sẽ được hoàn trả thoát vào tuyến cống hoàn trả D1500 của khu đô thị sau đó thoát ra kênh tiêu điều hoà ở phía nam thoát vào



cổng 2x(2x3m) dài khoảng 103m thiết kế rời thoát ra kênh tiêu đất hiện trạng ở phía Đông dự án.

Tuyến công hộp thoát nước 2 cửa 2x(2x3m) thoát nước cho lưu vực giáp ranh phía Tây, cắt qua QL17 vào khu đất sẽ được hoàn trả, nắn tuyến bổ sung thiết kế nối dài công 2 cửa 2x(2x3m) rời thoát vào hệ thống kênh tiêu điều hòa ở phía Nam, rời thoát vào công 2 cửa 2x(2x3)m được nối dài thêm và được xả ra mương tiêu đất hiện trạng ở phía Đông dự án.

- Ranh giới phía Nam của khu vực nghiên cứu có tuyến mương tiêu bằng đất rộng khoảng 1,8m, sâu 1,5m chảy từ Tây sang Đông sau đó thoát lên phía Bắc để nhập vào mương tiêu đất rộng 5,5m cũng được hoàn trả bằng công d1000 với tổng chiều dài khoảng 360m sau đó thoát ra cửa xả CX3 thoát vào kênh tiêu điều hòa phía Nam, rời thoát vào công 2 cửa 2x(2x3)m và được xả ra mương tiêu đất hiện trạng ở phía Đông dự án.

- Có một tuyến ống D1000, một tuyến ống D600 và một tuyến ống D400 thoát nước từ khu vực nhà máy gạch Thạch Bàn để vào mương tiêu đất sát ranh giới phía Nam được đấu nối vào công d1500 thiết kế đô thị rời thoát ra CX3 thoát vào kênh tiêu điều hòa phía Nam, rời thoát vào công 2 cửa 2x(2x3)m được xả ra mương tiêu đất hiện trạng ở phía Đông dự án.

### 3.2.5. Thoát nước thải:

- Nước thải sinh hoạt được xử lý qua bể tự hoại trước khi thoát vào hệ thống rãnh xây B400 với chiều dài khoảng 570m sau các lô nhà rời thoát vào hệ thống công tròn HDPE D400 với chiều dài khoảng 619m đặt trên vỉa hè, hướng thoát nước thoát về trạm xử lý nước thải công suất 180m<sup>3</sup>/ngày đêm gần kênh tiêu điều hòa phía Nam dự án, nước sau khi xử lý sẽ xả vào hồ điều hòa.

- Trạm xử lý nước thải dùng công nghệ vi sinh để xử lý nước thải. Nước thải sau khi xử lý phải đạt tiêu chuẩn cột A của QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

### 3.2.6. Hệ thống điện: Gồm các hạng mục

- Dịch chuyển đường dây 35kV có chiều dài L = 404m.

- Đường dây trung thế 35kV sau khi dịch chuyển có chiều dài L = 351,2m.

- Đường dây hạ thế 0,4kV xây mới có chiều dài L = 1.657,6m.

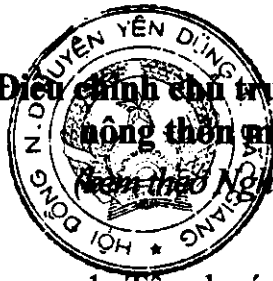
- Điện chiếu sáng xây mới có chiều dài L = 1.930,8m.

### 3.2.7. Hệ thống thông tin liên lạc:

- Đầu tư hệ thống ống nhựa uPVC và hồ ga chờ sẵn đường dây thông tin, viễn thông. Bê cấp xây gạch bê tông không nung, trên đây tấm nắp BTCT. Giai đoạn này chỉ thực hiện đường ống cáp trục chính và bê cấp, bê đỡ tủ phân phối.

- Hoàn thiện một số hạng mục phụ trợ cần thiết khác.

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng Nhân dân huyện Yên Dũng về việc quyết định chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện Yên Dũng.



### PHỤ LỤC III

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Hoàn thiện Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn mới tại thôn An Thịnh, xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng**  
*(Giữ nguyên theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Hoàn thiện Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn mới tại thôn An Thịnh, xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng.

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.

3. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 1.100.915.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ một trăm triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng*).

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng Nhân dân huyện Yên Dũng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng.



## PHỤ LỤC IV

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới  
thôn Yên Tập Bến, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng**

*(Theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Yên Tập Bến, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng.

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.

3. Nội dung điều chỉnh:

3.1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 28.894.876.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ tám trăm chín mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*).

3.2. Điều chỉnh quy mô đầu tư thành:

Đầu tư xây dựng Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Yên Tập Bến, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng với diện tích khoảng 2,6ha quy mô như sau:

\* San nền: Diện tích san nền khoảng 1,7ha. Vật liệu dùng để san nền bằng đất cấp III mua mới và tận dụng toàn bộ đất đào từ hạng mục giao thông và thoát nước.

\* Hệ thống đường giao thông: Gồm 5 tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 802m. Hệ thống giao thông bố trí và đấu nối hợp lý với đường đối ngoại đi qua khu vực khu dân cư hiện có và định hướng theo quy hoạch chung của huyện Yên Dũng. Bề rộng mặt đường tuyến chính dài khoảng 657m, mặt đường bê tông nhựa rộng 10,5m, 04 tuyến nhánh dài khoảng 145m, mặt đường bê tông nhựa rộng 8m.

- Hạng mục thoát nước: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa, nước thải với tổng chiều dài khoảng 1.741m với hệ thống cống tròn thoát nước mưa và rãnh thoát nước thải. Kết cấu: Hệ thống thoát nước thải rãnh B400 xây gạch BTKN, đáy nắp tấm đan. Thoát nước mưa với kết cấu cống tròn D600 kết hợp D1000, hệ thống hố ga thu nước.

- Hạng mục điện: Xây dựng hệ thống điện bao gồm trạm biến áp xây mới công suất 400Kva-35(22)/0,4Kv, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống điện sinh hoạt, đường dây 35KVA.

- Hạng mục cấp nước: Xây dựng hệ thống đường ống cấp nước sạch chạy dọc theo các tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 1.391m, sử dụng ống DN50-HDPE.

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị Quyết số 37/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của HĐND huyện Yên Dũng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng.

**PHỤ LỤC V**

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Hoàn thiện hạ tầng khu dân cư mới thôn Nhất, xã Cảnh Thụy và khu 1 khu dân cư mới xã Tư Mại, huyện Yên Dũng**  
(*kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện*)



1. Tên dự án: Hoàn thiện hạ tầng khu dân cư mới thôn Nhất, xã Cảnh Thụy và khu 1 khu dân cư mới xã Tư Mại, huyện Yên Dũng.

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.

3. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 14.999.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười bốn tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu đồng*).

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng Nhân dân huyện Yên Dũng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng.



## PHỤ LỤC VI

### Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm Hành chính công huyện Yên Dũng

(Kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND huyện)

1. Tên dự án: Trung tâm Hành chính công huyện Yên Dũng.
2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.
3. Nội dung điều chỉnh:
  - 3.1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 30.170.718.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tỷ, một trăm bảy mươi triệu, bảy trăm mười tám nghìn đồng).
  - 3.2. Điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án thành: Thị trấn Nham Biên, huyện Yên Dũng (Khu nhà làm việc của Chi cục Thuế cũ).
  - 3.3. Điều chỉnh quy mô đầu tư thành:
    - \* Phần phá dỡ:
      - Phá dỡ toàn bộ các nhà làm việc cũ trong phạm vi dự kiến xây dựng.
      - San gạt hoàn thiện mặt bằng công trình.
    - \* Phần xây mới:
      - Nhà làm việc 5 tầng:
        - + Thiết kế theo tiêu chuẩn nhà cấp III, cao 05 tầng; tổng diện tích sàn khoảng 2.750m<sup>2</sup>, trong đó, tầng 1 bố trí cho bộ phận một cửa, kho lưu trữ, khu vệ sinh; các tầng còn lại bố trí phòng họp và các phòng làm việc; sàn các tầng và sàn mái đổ bê tông cốt thép toàn khối dày 10cm.
        - + Kết cấu móng đơn BTCT M200# kết hợp xây gạch bê tông không nung mác 100, thân kết cấu khung BTCT chịu lực, tường xây gạch bê tông không nung mác 100, mái đổ BTCT M200#.
        - + Hoàn thiện lăn sơn 03 nước, nền tầng lát gạch Granit 600x600mm, nền nhà vệ sinh lát gạch chống trơn 300x300mm. Hệ thống điện và nước đi âm tường, đảm bảo an toàn và mỹ quan cho công trình.
      - Xây dựng mới các hạng mục phụ trợ gồm:
        - + Nhà để xe với diện tích khoảng 120m<sup>2</sup>, kết cấu khung ống thép tráng kẽm, hệ thống xà gồ làm bằng thép mạ kẽm, mái lợp tôn dày 0,4mm, móng bê tông đá mác 200.
        - + Sân đường lát gạch gốm Tezzazo 400x00x4mm, trên lớp bê tông mác 200 dày 100mm, tổng diện tích sân khoảng 1.300m<sup>2</sup>.
        - + Cổng, tường rào: Cổng chính rộng 6,0m, cổng phụ 1,8m, trụ cổng kích thước 600x600mm cao 4,5m, cánh cổng inox 304 xếp tự động; Phần tường rào kết hợp giữa tường rào đặc và tường rào thoáng, tổng chiều dài khoảng 90m.
        - + Nhà bảo vệ: Xây dựng mới nhà bảo vệ cạnh cổng chính, kích thước 3x4m, chiều cao 3,6m, kết cấu tường chịu lực, tường và tường móng xây gạch





BTKN mái đổ bê tông, chống nóng bằng tôn LD, nền lát gạch Granit 600x600mm, cửa sổ và cửa đi dùng cửa nhôm hệ, kính dán an toàn 6,38mm.

Đầu tư hệ thống thoát nước mặt thu nước ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

† Bổ sung hệ thống phòng cháy chữa cháy ngoài nhà.

\* Phần thiết bị:

Lắp đặt đầy đủ thiết bị phục vụ làm việc cho phòng một cửa, phòng làm việc và hội trường như bàn ghế làm việc, hội họp, tủ đựng tài liệu, điều hòa, mạng thông tin liên lạc...

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của Hội đồng Nhân dân huyện Yên Dũng về việc quyết định chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng giai đoạn 2021-2025.



## PHỤ LỤC VII

### **Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hội trường UBND huyện Yên Dũng**

*Nghị quyết số 63 /NQ-HĐND ngày 08/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Xây dựng hội trường UBND huyện Yên Dũng.
2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.
3. Nội dung điều chỉnh:
  - 3.1. Điều chỉnh nhóm dự án thành: Nhóm B.
  - 3.2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 69.629.584.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi chín tỷ, sáu trăm hai mươi chín triệu, năm trăm tám mươi tư nghìn đồng*).
  - 3.3. Điều chỉnh quy mô đầu tư thành:
    - Xây dựng Nhà hội trường UBND huyện Yên Dũng với tổng diện tích sàn khoảng 3.473m<sup>2</sup>, đáp ứng (300-350) chỗ ngồi, 04 phòng họp, 01 phòng đón tiếp và các phòng chức năng. Tầng trệt (dự kiến): Diện tích 739m<sup>2</sup> bao gồm: khu để xe, phòng kho và khu vệ sinh chung. Tầng 1 (dự kiến): Diện tích 1.483m<sup>2</sup> bao gồm sảnh chính 315m<sup>2</sup>, phòng họp 83m<sup>2</sup> (56 chỗ), phòng đón tiếp 83m<sup>2</sup>, khán phòng tầng 1: 338m<sup>2</sup> (khoảng 261 chỗ), sân khấu 90m<sup>2</sup>, phòng chuẩn bị biểu diễn và khu vệ sinh chung. Tầng 2 (dự kiến): Diện tích 985m<sup>2</sup> bao gồm: 02 phòng họp 83m<sup>2</sup> (56 chỗ), Phòng họp lớn 120m<sup>2</sup> (112 chỗ), khán phòng tầng 2: 72 chỗ, phòng kỹ thuật và khu vệ sinh chung.
    - Công trình được xây dựng với phương án kiến trúc kết hợp hiện đại với truyền thống, kết cấu khung bê tông cốt thép đổ toàn khối, kết cấu mái, kết hợp với xây tường bao che bằng gạch bê tông không nung.
    - Hoàn thiện đồng bộ: Hệ thống cách âm; hệ thống âm thanh, ánh sáng, điều hòa, nội thất và các thiết bị cần thiết khác đảm bảo công năng và hiệu quả sử dụng tốt nhất.
    - Hoàn thiện một số hạng mục phụ trợ cần thiết khác.
4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng Nhân dân huyện Yên Dũng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện Yên Dũng.



## PHỤ LỤC VIII

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Hoàn thiện hệ thống cấp điện khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 2)**

*(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 08/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Hoàn thiện hệ thống cấp điện khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 2).

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.

3. Nội dung điều chỉnh:

3.1. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án thành: 2021-2023.

3.2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 8.763.279.000 đồng. *(Bằng chữ: Tám tỷ, bảy trăm sáu mươi ba triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng).*

3.3. Điều chỉnh quy mô đầu tư thành:

- Xây dựng tuyến đường dây 35kV đi ngầm cấp điện cho TBA khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng (Giai đoạn 2) công suất thiết kế 2x560kVA-35(22)/0,4kV (xây dựng mới) cấp điện trong khu vực thiết kế tổng chiều dài tuyến đường dây khoảng 25m. Cột điểm đầu cột số 5 nhánh Nội Hoàng 5 lộ đường dây 371-E7.12 (hiện có). Điểm cuối: Trạm biến áp khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (Giai đoạn 2) 2x560kVA-35(22)/0,4kV (xây dựng mới).

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp khu dân cư công suất thiết kế 2x560kVA-35(22)/0,4kV (xây dựng mới) cấp điện khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (Giai đoạn 2). Trạm được đặt trên khu vực cây xanh, tim TBA cách mép bó vỉa 2-3m thuận tiện cho việc quản lý vận hành và phù hợp với cảnh quan kiến trúc của toàn khu.

- Xây dựng tuyến đường dây hạ thế 0,4kV đi ngầm cấp điện sinh hoạt sau TBA khu dân cư thôn Tiên Phong (Giai đoạn 2) 2x560kVA-35(22)/0,4kV (xây dựng mới) cấp điện đến các hộ dân trong khu dân cư có tổng chiều dài tuyến khoảng 1.530m. Sử dụng dây cáp ngầm Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x50+1x35mm<sup>2</sup>; Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x70+1x50mm<sup>2</sup>; Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x95+1x50mm<sup>2</sup>. Tủ hạ thế được làm bằng chất liệu Composite công nghệ ép nóng; kích thước 1200x700x450mm.

- Đường dây chiếu sáng: Xây dựng tuyến đèn chiếu sáng đường giao thông trong khu dân cư. Bố trí chiếu sáng một bên cột thép bát giác dày 3mm liền cần đơn cao 8m vạm 1,5m, lắp 1 bóng Led cao áp 220V/100W, khoảng cách cột trung bình 35-40m cho các đoạn đường thẳng, 20-30m cho các đoạn đường giao nhau. Dây dẫn cấp cho tủ điều khiển chiếu sáng: Sử dụng cáp đồng ngầm loại Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x35+1x25mm<sup>2</sup>, dây dẫn đường trực cấp cho hệ thống đèn chiếu sáng: Cu/XLPE/DSTA/PVC 3x16+1x10mm<sup>2</sup>; 3x10+1x6mm<sup>2</sup> luôn trong ống nhựa xoắn HDPE trong rãnh đất dọc theo vỉa hè,



các vị trí qua đường luôn trong ống nhựa xoắn HDPE lồng trong ống nhựa chịu lực U.PVC D114. Móng cột bê tông không cốt thép đúc tại chỗ loại móng M8-ED khác 200. Khung móng 4M24x300x300x657. Lắp đặt 02 ống nhựa PVC D75 luôn cáp trong móng. Tủ điện chiếu sáng và các cột chiếu sáng được nối đất bằng các cọc nối đất thép L63x63x6mm, dài 1,5m và dây nối đất thép dẹt (40x4)mm. Điện trở nối đất của hệ thống phải đảm bảo  $\leq 10\Omega$ .

- Hệ thống thông tin liên lạc: Xây dựng khoảng 24 vị trí bả cáp thông tin 2 đản trên hè, Cống cáp 2 ống U.PVC D114 chờ luôn dây thông tin qua đường tại các vị trí ngã ba, ngã tư thuộc khu dân cư có tính đến giải pháp kết nối phát triển giai đoạn sau. Sử dụng bả cáp 2 đản có kích thước 1366x1516mm (kích thước ngoài). Bả cáp có kết cấu bằng gạch xây vữa xi măng M75 dày 220mm, trát thành trong vữa xi măng M75, dày 15mm. Xây dựng mới tuyến cống cáp 02 ống D114 chiều dài 210m cống cáp qua đường.

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Hoàn thiện hệ thống cấp điện khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 2).



## PHỤ LỤC IX

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 4)**  
(*kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/2/2021 của HĐND huyện*)

1. Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới thôn Tiên Phong, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 4).

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.

3. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tổng mức đầu tư thành: 35.231.480.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi năm tỷ, hai trăm ba mươi một triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng*).

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng Nhân dân huyện Yên Dũng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Yên Dũng.

**PHỤ LỤC X**

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông từ bãi rác Ngọc Hà đi đê Trung Ương, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng**

*(Giữ nguyên theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của HĐND huyện)*



1. Tên dự án: Đường giao thông từ bãi rác Ngọc Hà đi đê Trung Ương, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng.

2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.

3. Nội dung điều chỉnh:

\* Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn thành:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ ngân sách huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 4.000.000.000 đồng.

- Ngân sách huyện: 5.600.092.000 đồng.

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Yên Dũng về quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện giai đoạn 2021-2025.



## PHỤ LỤC XI

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Cứng hóa đường từ thôn Tràng An, xã Yên Lư đi quốc lộ 17, huyện Yên Dũng**

*(kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND huyện)*

1. Tên dự án: Cứng hóa đường từ thôn Tràng An, xã Yên Lư đi quốc lộ 17, huyện Yên Dũng.
2. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Dũng.
3. Nội dung điều chỉnh:
  - \* Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn thành:
    - Ngân sách huyện: 2.701.672.000 đồng.
4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 05/4/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Yên Dũng về quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện giai đoạn 2021-2025.

